

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST

Ngày 22/01/2021

“ V/v tranh chấp xin ly hôn ”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Bích Liên

Ông Vũ Anh Chi

-Thư ký phiên tòa: Ông Tô Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 710/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2021 về việc “ Tranh chấp xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2020/QĐXX-ST ngày 25 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khối X, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

2.Bị đơn: Anh Trịnh Hồng Q, sinh năm 1985

Địa chỉ: Khối X, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11/11/2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Hoàng Thị B trình bày:

-Về hôn nhân: Chị và anh Trịnh Hồng Q đăng ký kết hôn ngày 13/12/2012 tại UBND xã Phù L là tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc. Sau khi kết hôn vợ

chồng chị sống chung cùng với gia đình anh Q, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 3 – 4 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị không có khả năng sinh con. Vợ chồng đã chạy chữa nhiều nơi nhưng không có kết quả làm tình cảm vợ chồng rạn nứt. Vợ chồng sống ly thân từ khoảng tháng 6 năm 2020 đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau nữa. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải Q cho ly hôn anh Q.

-Về nuôi con chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung.

-Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Vợ chồng anh không có gì liên quan, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Trịnh Hồng Q vắng mặt trong các buổi làm việc nên Toà án không tiến hành lấy lời khai về quan điểm của anh đối với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị B được.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

-Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Thư ký Toà án, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình. Xử:

- + Về hôn nhân: cho chị Hoàng Thị B ly hôn anh Trịnh Hồng Q
- + Về nuôi con chung: không có.
- + Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Không đặt ra xem xét, giải quyết.
- + Về án phí: Chị B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn là anh Trịnh Hồng quyết đã được Toà án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng đã vắng mặt tại phiên toà ngày 15/01/2021; Toà án tiếp tục tổng đạt cho anh Q định hoãn phiên toà, tuy nhiên, tại phiên toà hôm nay anh vẫn vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Năm 2012 chị Hoàng Thị B và anh Trịnh Hồng Q kết hôn và đến UBND xã Phù L đăng ký kết hôn. Do vậy, cuộc hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng sống không có hạnh phúc. Nguyên nhân do vợ chồng không có con chung nên tình cảm vợ chồng xa cách, thiếu sự quan tâm, chia sẻ với nhau. Tại phiên tòa hôm nay chị B vẫn giữ nguyên ý kiến đề nghị xin được ly hôn, anh Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra tại địa phương thể hiện cũng thể hiện nguyên nhân mâu thuẫn chính là do vợ chồng không có con chung. Xác minh ở gia đình được biết anh chị chung sống với nhau nhưng không có con. Cuộc sống chung không có hạnh phúc. Được gia đình động viên nhiều lần, anh chị cũng đã đi chạy chữa nhiều nơi nhưng không có kết quả. Thời gian vừa qua anh Q đi chữa bệnh nhưng chị B không chăm sóc và bỏ về nhà bố mẹ đẻ. Do vậy, có thể thấy hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị B, cho chị được ly hôn anh Q là phù hợp với quy định tại Điều 51,56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Không có.

[4] Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28,35 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51, 53, 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ các Điều 146, 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. *Về hôn nhân*: Chị Hoàng Thị B được ly hôn anh Trịnh Hồng Q

2. *Về án phí*: chị B phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo Biên lai số 0019263 ngày 19/11/2020.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, chị B được quyền kháng cáo. Anh Q vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn;*
- *Toà án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Ủy ban nhân dân xã Phù L;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Việt Hùng